

Bản án số: 31/2022/HS-ST  
Ngày: 29- 7- 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ - TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Huy Bắc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

2. Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Ma Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS, ngày 22 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Dương Văn H,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 18/8/1994. Nơi sinh: Đồng Hỷ, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm PH, xã HB, huyện ĐH, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn HA, con bà: Bùi Thị T, đều đã chết; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; có vợ là: Đào Thị Thúy K, sinh năm 1998, có 01 con chung sinh năm 2016 (đã ly hôn); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/02/2022 đến ngày 12/02/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Hoàng Quang D,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 17/01/1995. Nơi sinh: Đồng Hỷ, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm ĐC, xã HB, huyện ĐH, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Ch, sinh năm 1970, con bà: Hoàng Thị Ng, sinh năm 1968; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ con không có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2022 đến ngày 08/3/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**3. Họ và tên: Nông Văn Ng,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 04/9/1994. Nơi sinh: Đồng Hỷ, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm TĐ, xã HB, huyện ĐH, tỉnh TN; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn H, sinh năm 1967, con bà: Lý Thị H, sinh năm 1965; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ con không có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/02/2022 đến ngày 12/02/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**4. Họ và tên: Tô Văn Đ,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 21/3/1990. Nơi sinh: Đồng Hỷ, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm MT, xã HB, huyện ĐH, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Văn ĐG, sinh năm 1967, con bà: Hoàng Thị Th, sinh năm 1965; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ con không có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/02/2022 đến ngày 12/02/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**5. Họ và tên: Chu Văn B,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 21/5/1995. Nơi sinh: Đồng Hỷ, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm TĐ, xã HB, huyện ĐH, tỉnh TN; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Văn Th, sinh năm 1970, con bà: Tô Thị Ch, sinh năm 1971; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ con không có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2022 đến ngày 08/3/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**6. Họ và tên: Chu Văn D,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 03/5/1991. Nơi sinh: Đồng Hỷ, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm TĐ, xã HB, huyện ĐH, tỉnh TN; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Văn DA, đã chết, con bà: Ma Thị L, sinh năm 1955; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; có vợ là: Trần Thị H, sinh năm 1998 (đã ly hôn); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/02/2022 đến ngày 12/02/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**7. Họ và tên: Lâm Văn Kh,** tên gọi khác: Không, sinh ngày 21/01/1993. Nơi sinh: Đồng Hỷ, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm TĐ, xã HB, huyện ĐH, tỉnh TN; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lâm Văn Đ, sinh năm 1967, con bà: Hoàng Thị K, sinh năm 1969; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ con không có; tiền án, tiền sự: Không; Bị

cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/02/2022 đến ngày 12/02/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**8. Họ và tên: Hồ Văn C**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 09/02/1992. Nơi sinh: Đakrông, Quảng Trị; Nơi đăng ký HKTT: Thôn TR 2, xã TR, huyện Đ, tỉnh QT; Chỗ ở hiện nay: Xóm TT, xã HB, huyện ĐH, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Pakô; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn P, đã chết, con bà: Hồ Thị H, sinh năm 1946; Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ tám trong gia đình; có vợ là: Nguyễn Thị L, sinh năm 1989, có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/02/2022 đến ngày 12/02/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người tham gia tố tụng khác:**

\* **Người bào chữa cho bị cáo Chu Văn B và Hồ Văn C:** Ông Đào Anh T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên – Có mặt.

\* **Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Quang D :** Ông Lê Quang N – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên – Có mặt.

\* **Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Đại Q, sinh năm 1973 – Vắng mặt.

Trú tại: Xóm PH, xã HB, huyện ĐH, tỉnh TN.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 03/02/2022, tại nhà của Dương Văn H thuộc xóm PH, xã HB, huyện ĐH, tỉnh TN, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang Dương Văn H, Nông Văn Ng, Hoàng Quang D, Tô Văn Đ, Chu Văn B, Lâm Văn Kh, Hồ Văn C và Chu Văn D đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Lợi dụng khi Công an bắt quả tang, Chu Văn D đã bỏ chạy khỏi hiện trường, còn lại H, Ng, D, Đ, B, Kh và C bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: số tiền 9.915.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 bát con bằng sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị (được cắt thành hình tròn, một mặt trắng, một mặt đen); 01 chiếu cói và 01 chiếc kéo (chuôi màu xanh). Tổ công tác lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày Chu Văn D đã đến Công an huyện Đồng Hỷ đầu thú.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 13 giờ ngày 03/02/2022, tại nhà ở của Dương Văn H có Nông Văn Ng, Hoàng Quang D, Tô Văn Đ, Chu Văn B đến

chơi, ăn cơm và uống rượu. Sau khi ăn cơm xong các đối tượng cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. H chuẩn bị 01 bát con bằng sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị (quân vị do Chu Văn D cất từ tháng 12/2021 để ở nhà H). Khi chơi, D là người xóc cái, cả nhóm đánh được khoảng 10 phút thì có Chu Văn D, Lâm Văn Kh, Hồ Văn C cũng đến nhà H chơi và cùng tham gia đánh bạc.

Hình thức đánh bạc được các đối tượng quy ước như sau: Khi bắt đầu chơi, người xóc cái cho 04 quân đóm vào đĩa và úp bát lên xóc, ngòi bên trái người xóc cái là bên lẻ, ngòi bên phải người xóc cái là bên chẵn. Kết quả chẵn, lẻ được tính như sau: nếu có 02 hoặc 04 quân vị cùng màu (đen hoặc trắng) là chẵn, còn ngược lại có 01 hoặc 03 quân vị cùng màu là lẻ. Người chơi sẽ lựa chọn và đặt tiền cược vào bên chẵn hoặc lẻ tùy ý. Sau khi người xóc cái mở bát, số quân bài tương ứng với cửa (bên đặt cược) thì người đánh bạc thắng bạc được hưởng số tiền bằng gấp đôi tiền đã đặt cược, nếu thua bạc thì bị mất số tiền đã đặt cược. Người xóc cái, lấy tiền của những người thua bạc trả cho những người thắng bạc. Nếu tổng số tiền đặt cược của người thua bạc nhỏ hơn số tiền đặt cược của người thắng bạc thì người cầm cái phải lấy tiền của mình ra bù vào trả cho người thắng bạc, ngược lại số tiền đặt cược của người thua bạc lớn hơn số tiền đặt cược của người thắng bạc thì sau khi trả tiền cho người thắng bạc xong người cầm cái được hưởng số tiền chênh lệch còn lại. Bên tay phải D (người xóc cái) là cửa chẵn, ngòi đánh bạc có D và C, bên tay trái D là cửa lẻ, ngòi đánh bạc có D, H, B, Kh, Ng. Số tiền đánh thấp nhất là 10.000 đồng, số tiền đánh cao nhất tùy theo người đặt. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị Công an phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Khi tham gia đánh bạc: Chu Văn D mang theo 1.400.000 đồng dùng để đánh bạc, do thua hết nên D vay của C số tiền 200.000 đồng để tiếp tục đánh bạc và thua hết. D đánh khoảng 20 ván, ván thấp nhất đặt 20.000 đồng, ván cao nhất đặt 200.000 đồng, có ván đặt cửa chẵn, có ván đặt cửa lẻ.

Tô Văn Đ mang theo 30.000 đồng để đánh bạc, do thua hết nên Đ vay của H số tiền 100.000 đồng, vay của D 500.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Đ đánh được khoảng 30 đến 40 ván, ván thấp nhất đặt cược 10.000 đồng, ván cao nhất đặt cược 20.000 đồng, có ván đặt cửa chẵn, có ván đặt cửa lẻ, có ván thắng, ván thua. Trong quá trình đánh bạc Đ đã trả cho D số tiền vay 500.000 đồng, cho Chu Văn B vay 100.000 đồng, số tiền còn lại Đ dùng để đánh bạc và bị thu giữ tại chiếu bạc.

Chu Văn B mang theo 200.000 đồng để đánh bạc, do thua hết nên B vay của Kh số tiền 200.000 đồng, vay của Đ 100.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. B đánh được khoảng 04 ván, ván thấp nhất đặt cược 50.000 đồng, ván cao nhất đặt cược 150.000 đồng, có ván đặt cửa chẵn, có ván đặt cửa lẻ, có ván thắng, ván thua. Toàn bộ số tiền B dùng để đánh bạc đều bị thu giữ tại chiếu bạc.

Nông Văn Ng mang theo 1.200.000 đồng để đánh bạc, đánh khoảng 30 đến 40 ván, ván thấp nhất đặt cược 10.000 đồng, ván cao nhất đặt cược 50.000 đồng, có ván đặt cửa chẵn, có ván đặt cửa lẻ, có ván thắng, ván thua. Toàn bộ số tiền Nghĩa dùng để đánh bạc đều bị thu giữ tại chiếu bạc.

Hoàng Quang D mang theo 400.000 đồng để đánh bạc, trong quá trình đánh bạc, D thắng nên cho cho Đức vay số tiền 500.000 đồng, D là người xóc cái, đánh khoảng 30 đến 40 ván, có ván thắng, ván thua. Toàn bộ số tiền D dùng để đánh bạc đều bị thu giữ tại chiếu bạc.

Dương Văn H có 380.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc Huy cho Đ vay 100.000 đồng để đánh bạc. H đánh khoảng 10 ván, ván thấp nhất đặt cược 10.000 đồng, ván cao nhất đặt cược 20.000 đồng, có ván đặt cửa chắn, có ván đặt cửa lẻ, có ván thắng, ván thua. Toàn bộ số tiền dùng để đánh bạc đều bị thu giữ tại chiếu bạc.

Lâm Văn Kh mang theo 1.300.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc Kh cho B vay 200.000 đồng để đánh bạc. Kh đánh khoảng 09 ván, ván thấp nhất đặt cược 10.000 đồng, ván cao nhất đặt cược 20.000 đồng, có ván đặt cửa chắn, có ván đặt cửa lẻ, có ván thắng, ván thua. Toàn bộ số tiền Kh dùng để đánh bạc đều bị thu giữ tại chiếu bạc.

Hồ Văn C mang theo 1.200.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc C cho D vay 200.000 đồng để đánh bạc. C đánh khoảng 08 ván, ván thấp nhất đặt cược 10.000 đồng, ván cao nhất đặt cược 20.000 đồng, có ván đặt cửa chắn, có ván đặt cửa lẻ, có ván thắng, ván thua. Toàn bộ số tiền C dùng để đánh bạc đều bị thu giữ tại chiếu bạc.

Vật chứng vụ án gồm: Số tiền 9.915.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 bát con bằng sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị (được cắt thành hình tròn, một mặt trắng, một mặt đen); 01 chiếu cói và 01 chiếc kéo (chuôi màu xanh). Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSĐH ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố các bị cáo Dương Văn H, Hoàng Quang D, Nông Văn Ng, Tô Văn Đ, Chu Văn B, Lâm Văn Kh, Hồ Văn C và Chu Văn D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi như bản Cáo trạng truy tố. Các bị cáo xác định khoảng 13 giờ 00 phút ngày 03/02/2022, tại nhà của Dương Văn H thuộc xóm xóm PH, xã HB, huyện ĐH, tỉnh TN các bị cáo cùng nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị xử lý như sau:

Tuyên bố các bị cáo Dương Văn H, Hoàng Quang D, Nông Văn Ng, Tô Văn Đ, Chu Văn B, Lâm Văn Kh, Hồ Văn C và Chu Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ **Dương Văn H** từ 09 đến 12 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10 đến 15 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

+ **Nông Văn Ng** từ 09 đến 12 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10 đến 15 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

+ **Tô Văn Đ** từ 09 đến 12 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10 đến 15 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

+ **Lâm Văn Kh** từ 09 đến 12 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10 đến 15 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Chu Văn D** từ 09 đến 12 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10 đến 15 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ **Hoàng Quang D** từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ **Chu Văn B** từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ **Hồ Văn C** từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.915.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bát con bằng sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị (được cắt thành hình tròn, một mặt trắng, một mặt đen); 01 chiếu cói và 01 chiếc kéo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Buộc các bị cáo Dương Văn H, Nông Văn Ng, Tô Văn Đ, Lâm Văn Kh, và Chu Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Chu Văn B, Hồ Văn C và Hoàng Quang D vì các bị cáo thuộc hộ cận nghèo và nghèo năm 2022.

Trong phần tranh luận:

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn C và Chu Văn B phát biểu: Nhát trí với bản luận tội của Viện kiểm sát, việc truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51

BLHS như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng đủ các điều kiện theo quy định để được hưởng án treo. Về hình phạt bổ sung và án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo đều thuộc hộ nghèo và cận nghèo năm 2022. Bị cáo Hồ Văn C và Chu Văn B nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến bổ sung gì thêm.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Quang D phát biểu: Về tội danh, điều luật truy tố, xem xét vai trò của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là hoàn toàn đúng. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng đủ các điều kiện theo quy định để được hưởng án treo. Về hình phạt bổ sung và án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo thuộc hộ nghèo và cận nghèo năm 2022. Bị cáo Hoàng Quang D nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến bổ sung gì thêm.

- Các bị cáo: Dương Văn H, Nông Văn Ng, Tô Văn Đ, Lâm Văn Kh và Chu Văn D đều có ý kiến cho rằng Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là quá nghiêm khắc, các bị cáo đề nghị xem xét để được hưởng án treo.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và xin được cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **[1]. Về tội danh:**

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 03/02/2022, tại nhà của Dương Văn H thuộc xóm PH, xã HB, huyện ĐH, tỉnh TN. Dương Văn H, Hoàng Quang D, Nông Văn Ng, Tô Văn Đ, Chu Văn B, Lâm Văn Kh, Hồ Văn C và Chu Văn D đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì bị Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 9.915.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và thu giữ một số vật chứng có liên quan. Lợi dụng khi Công an bắt quả tang, Chu Văn D đã bỏ chạy khỏi hiện trường nhưng đến 17 giờ 30 phút cùng ngày Duy đã đến Công an huyện Đồng Hỷ đầu thú.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân làm phát các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, đồng

thời gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy việc truy tố để xét xử đối với các bị cáo Dương Văn H, Hoàng Quang D, Nông Văn Ng, Tô Văn Đ, Chu Văn B, Lâm Văn Kh, Hồ Văn C và Chu Văn D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 321 Bộ luật hình sự quy định như sau:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

.....

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.*

## **[2]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án. Hội đồng xét xử thấy:**

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có người tổ chức, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo Dương Văn H chuẩn bị dụng cụ, sử dụng nhà ở của mình để cho các bị cáo đánh bạc nên bị cáo Huy tham gia vụ án với vai trò tích cực hơn các bị cáo khác.

## **[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy:**

Các bị cáo Dương Văn H, Hoàng Quang D, Nông Văn Ng, Tô Văn Đ, Chu Văn B, Lâm Văn Kh, Hồ Văn C và Chu Văn D có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo Chu Văn D có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, khi Công an bắt quả tang bị cáo chạy trốn nhưng sau đó đã tự nguyện ra đầu thú nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

**[4]. Về hình phạt:** Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo để quyết định hình phạt.

Các bị cáo Dương Văn H, Hoàng Quang D, Nông Văn Ng, Tô Văn Đ, Chu Văn B, Lâm Văn Kh, Hồ Văn C và Chu Văn D đều xuất thân từ người dân lao động, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, phạm tội lần



đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

**[5]. Về hình phạt bổ sung:**

Hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm thu lợi bất chính, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Tuy nhiên, đối với bị cáo Hồ Văn C thuộc hộ cận nghèo năm 2022 và là người dân tộc thiểu số đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Chu Văn B và Hoàng Văn D thuộc hộ cận nghèo và nghèo năm 2022 nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với 03 bị cáo trên.

**[6]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát** về điều luật áp dụng và các nội dung khác của vụ án tại phiên tòa là có căn cứ. Tuy nhiên về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo còn nghiêm khắc so với tính chất của vụ án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng.

**[7]. Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo:** Hồ Văn C, Chu Văn B và Hoàng Văn D tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[8]. Vật chứng của vụ án:**

Đối với 01 bát con bằng sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị (được cắt thành hình tròn, một mặt trắng, một mặt đen); 01 chiếu cói và 01 chiếc kéo (chuôi màu xanh) là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 9.915.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

**[7]. Về án phí và quyền kháng cáo:**

Các bị cáo Dương Văn H, Nông Văn Ng, Tô Văn Đ, Lâm Văn Kh và Chu Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Chu Văn B, Hồ Văn C và Hoàng Quang D vì các bị cáo thuộc hộ cận nghèo và nghèo năm 2022.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**[8]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:**

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong

vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự:

**Tuyên bố:** Các bị cáo Dương Văn H, Hoàng Quang D, Nông Văn Ng, Tô Văn Đ, Chu Văn B, Lâm Văn Kh, Hồ Văn C và Chu Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

### **1. Về hình phạt:**

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ **Dương Văn H 12** (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

+ **Nông Văn Ng 09** (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

+ **Tô Văn Đ 09** (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

+ **Lâm Văn Kh 09** (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Chu Văn D 09** (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ **Hoàng Quang D 09** (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ **Chu Văn B 09** (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ **Hồ Văn C 09** (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao các bị cáo: Dương Văn H, Hoàng Quang D, Nông Văn Ng, Chu Văn B, Lâm Văn Kh và Chu Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Giao bị cáo Tô Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Minh Lập, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Giao bị cáo Hồ Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Tà Rụt, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.915.000đ (Chín triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bát sứ; 01 (một) đĩa sứ; 04 (bốn) quân vị được làm từ quân bài tú lơ khơ; 01 (một) kéo có chuôi màu xanh, thân kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếu cói màu đỏ, đã qua sử dụng.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2022 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ).*

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Dương Văn H, Nông Văn Ng, Tô Văn Đ, Lâm Văn Kh và Chu Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Chu Văn B, Hồ Văn C và Hoàng Quang D.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Cơ quan THA hình sự- CA huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã HB, ĐH, TN;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

- UBND xã ML, ĐH, TN;
- UBND xã TR, TR, QT
- Các bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**Lê Huy Bắc**